TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **49**/2019/QĐST-HNGĐ	*Giồng Trôm, ngày 29 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 71/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2019 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thu D, sinh năm: 1993;
Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn:* Phạm Văn P, sinh năm: 1990;
Địa chỉ: Ấp X, xã Y, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn P và chị Nguyễn Thị Thu D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu D và anh Phạm Văn P có 01 con chung là Phạm Hoàng Khánh M, sinh ngày 30 tháng 8 năm 2012. Chị D được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Khánh M cho đến khi đủ 18 tuổi. Ghi nhận việc chị D không yêu cầu anh P phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Văn P được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh P thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận anh Phạm Văn P và Nguyễn Thị Thu D cùng khai thống nhất anh chị không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu D tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị D đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000297 ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Chị D được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- UBND xã Y, huyện Giồng Trôm;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Thanh Huệ